

**CÔNG TY TNHH LƯU TRỮ VIỆT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LƯU TRỮ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET STORAGE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106931908

**3. Ngày thành lập:** 11/08/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Nhà số 9, ngách 4, ngõ 1081, đường Hồng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | In ấn                                                                                                                                                              | 1811     |
| 2.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                           | 1812     |
| 3.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn sơn và véc ni;                                                                  | 4663     |
| 4.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                  | 5820     |
| 5.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                 | 6311     |
| 6.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết:<br>Đại lý                                                                                                                   | 4610     |
| 7.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm                                                                     | 4649     |
| 8.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh | 4773     |
| 9.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết:<br>Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, | 8230     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh(trừ vàng, rác thải, phế liệu)<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 8299        |
| 11. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8560        |
| 12. | Hoạt động thư viện và lưu trữ<br>Chi tiết:<br>Tổ chức thu thập (chuyên môn hoá và không chuyên môn hoá), làm thư mục, tìm kiếm theo yêu cầu cung cấp thông tin, hoặc cất giữ sách, báo, tạp chí, phim, đĩa, băng, bản đồ<br>Dịch vụ chỉnh lý, tu bổ, số hóa tài liệu lưu trữ                          | 9101(Chính) |
| 13. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7310        |
| 14. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động phiên dịch;<br>- Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền);                                                                                                            | 7490        |
| 15. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7911        |
| 16. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 7912        |
| 17. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                          | 7920        |
| 18. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8211        |
| 19. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác<br>Chi tiết:<br>Photo, chuẩn bị tài liệu<br>- Chuẩn bị tài liệu;<br>- Sửa tài liệu hoặc hiệu đính;<br>- Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử;<br>- Photocopy;                                                      | 8219        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức     | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ MINH ĐỨC       | Xóm 1, Xã Nghĩa Tiến, Thị xã Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam                            | 2.800.000.000         | 31,11    | 182448387                                                                                                                                         |         |
| 2   | HOÀNG THỊ THU CÚC | P20, dãy A, ĐHQG, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam     | 3.100.000.000         | 34,44    | 012445509                                                                                                                                         |         |
| 3   | PHẠM THỊ CHUNG    | 161/22B Trương Công Định, Phường 3, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam | 3.100.000.000         | 34,44    | 273685200                                                                                                                                         |         |

#### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: HOÀNG THỊ THU CÚC

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 25/06/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012445509

Ngày cấp: 23/05/2001

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

P20, dãy A, ĐHQG, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

P20, dãy A, ĐHQG, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội